

Số: 69/2024/QĐST - HNGĐ

Thường Xuân, ngày 07 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lang Thị T**, sinh năm: 2001

Địa chỉ: Thôn AN, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá.

Và bị đơn: Anh **Cầm Bá L** sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn B, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lang Thị T và anh Cầm Bá L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Chị Lang Thị T và anh Cầm Bá L tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Vợ chồng công nhận có 01 (một) con chung cháu Cầm Thị Ánh P, sinh ngày 07/5/2018. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Cầm Thị Ánh P cho anh Cầm Bá L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị

Lang Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng số tiền 1.000.000 đ (một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 06/2024 cho đến khi cháu Cẩm Thị Ánh P đủ 18 tuổi. Chị Lang Thị T có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

* **Về tài sản, công nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Nguyên đơn chị Lang Thị T và bị đơn anh Cẩm Bá L tự nguyện thỏa thuận chị Lang Thị T nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), trong đó 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lang Thị T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số 0006378 ngày 22 tháng 04 năm 2024. Số tiền này được chuyển thành tiền các khoản án phí chị Lang Thị T nhận nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Dương sự;
- UBND xã Luận Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Tâm